

Bản án số: 413/2022/HS-PT

Ngày: 20 - 6 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trí Tuấn

Các Thẩm phán: Ông Tô Chánh Trung

Ông Vũ Ngọc Huynh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thiện – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Vũ Hồng Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 72/2022/TLPT-HS ngày 09 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo Lê Văn Qu do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 62/2021/HS-ST ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

Bị cáo có kháng cáo: Lê Văn Qu, sinh năm 1988 tại tỉnh Kiên Giang;

Nơi cư trú: Ấp 7 Xáng I, xã ĐH, huyện AM, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Qu tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M và bà Bùi Thị Hồng Đ; vợ, con: Không; tiền sự: Không.

Tiền án: 01 lần (Ngày 29/01/2016, Tòa án nhân dân huyện PQ, tỉnh Kiên Giang xử phạt 03 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự; ngày 03/02/2018 chấp hành xong hình phạt tù; Chưa thi hành xong số tiền thu lợi bất chính).

Nhân thân: Ngày 12/3/2021, Công an thị trấn RG, huyện NH xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị tạm giữ ngày 12/3/2021, sau đó chuyển tạm giam (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu Tòa án: Luật sư Nguyễn Hữu Ngh – Đoàn luật sư tỉnh Cà Mau (có mặt).

- Bị hại:

1/Bà BH1, sinh năm 1983 (có mặt)

2/Ông BH2, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khóm 1, thị trấn RG, huyện NH, tỉnh Cà Mau

3/Ông BH3, sinh năm 1989 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của BH3:

- Ông Lưu Văn L, sinh năm 1945 (có mặt)

- Bà Lý Thị M, sinh năm 1947 (có mặt)

Người đại diện theo ủy quyền của ông L, bà M: Ông Dương Thanh H, sinh năm 1984 (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp TK, xã LT, huyện VL, tỉnh Bạc Liêu

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của ông L, bà M: Ông Ngô Đức B – Trợ giúp viên Trung BH2 trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn Qu, BH3, BH2 đều là ngư dân; Lê Văn Qu, BH3, BH2, Nguyễn Văn Đ1 và BH1 quen biết, thường xuyên chơi chung với nhau. Qu có mượn của BH1 BH1ều lần với số tiền đến 9.000.000 đồng, có lần Qu nói đưa điện thoại của Qu cho BH1 để trừ nợ và cũng có lần Qu nhờ BH1 điện thoại cho cha của Qu nhưng không liên lạc được.

Ngày 10/3/2021, do sử dụng ma túy nên Qu ảo giác nghe thấy BH1 kêu BH2, BH3 và Đ1 canh giữ không cho Qu đi đâu. Đêm ngày 10/3/2021, Qu đi lang thang người dân phát hiện báo Công an thị trấn RG, huyện NH. Thấy Qu có biểu hiện “ngáo đá” do sử dụng ma túy nên giữ Qu tại Công an thị trấn.

Buổi sáng ngày 11/3/2021, BH3, Đ và BH1 đến thăm Qu, do còn đang ảo giác nên khi thấy BH1 và BH3 nói chuyện với nhau thì Qu lại nghe rằng nhóm của BH1 nói với nhau về việc đã bắt ông Lê Văn M (cha ruột Qu) đi làm ngư phủ và đã lấy chiếc điện thoại của ông M.

Công an thị trấn test nhanh nước tiểu ghi nhận Qu dương tính ma túy nên tạm giữ hành chính và lập hồ sơ xử lý. Qu nhờ Công an thị trấn gọi cho BH1 đến bảo lãnh Qu. Khoảng 14 giờ cùng ngày, BH1 đến làm thủ tục bảo lãnh lúc này có BH3 cùng đến. Thấy BH1 và BH3 nói chuyện với nhau Qu lại tiếp tục nghe thấy nhóm của BH1 nói với nhau là cha của Qu đi làm ngư phủ và đã chết nên Qu nảy sinh ý định tìm cơ hội giết BH1 và những người chơi chung với BH1. Công an thị trấn cho bảo lãnh, Qu về phòng trọ (thuê của của ông Liêm, Phòng trọ cách nhà của BH1 vài mét) đến khoảng 16 giờ thì nhậu cùng với BH3, BH2 tại nhà BH1. Lúc này, Qu nhờ BH1 liên hệ tìm ghe đánh bắt thủy sản để Qu đi làm thuê. BH1 liên hệ có ghe đi biển ở thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời. Do Qu muốn đi ngay nên BH1 liên hệ thuê xe của Trần Chiêu Linh để đưa Qu qua thị trấn Sông Đốc. Do có ý định giết nhóm của BH1 nên khi nghe xe đang đến thì Qu vào nhà của ông Nguyễn Thanh L (nơi Qu thuê phòng trọ) cạnh nhà của BH1, đi đến nhà bếp lấy 01 cây dao loại dao “Thái Lan” dùng khẩu trang quần cây dao và giấu

trong người của Qu. Khoảng 18 giờ Linh điều khiển xe (loại xe bán tải, số kiểm soát 69C-051.48) đến thì BH1, BH2 và BH3 cùng lên xe đi với Qu qua Sông Đốc. Lên xe BH1 ngồi ghế trước ngang tài xế, còn BH2, BH3 và Qu ngồi hàng ghế phía sau, BH3 ngồi giữa BH2 và Qu.

Đến khoảng 19 giờ, xe đến đoạn Qu lộ 1A, thuộc ấp Đông Hưng, xã Tân Hưng Đông, huyện Cái Nước thì Qu dùng tay phải lấy dao ra đâm BH1 liên tục vào người của BH3. Do bị đâm, BH3 la lên; Tiếp tục, Qu chồm người về phía trước đâm liên tục vào vùng ngực của BH1. Ngay lập tức BH1 và BH2 chụp lấy tay cầm dao của Qu, giằng co giành lấy cây dao Qu đang cầm trên tay dẫn đến BH1 bị thương ở tay phải và tay trái; BH2 bị thương ở bàn tay trái. BH1 cắn vào ngón cái bàn tay của Qu đang cầm dao, Qu bỏ dao ra, lúc này Linh đã cho xe dừng lại bên lề đường, do kính chắn gió đã hạ xuống nên Qu thoát chui ra ngoài và chạy đi.

Sau đó, Qu được người dân địa phương và Công an xã Tân Hưng Đông đưa đến Công an huyện Cái Nước đầu thú; Công an huyện Cái Nước thử nước tiểu phát hiện Qu có sử dụng ma túy loại Methamphetamine (ma túy đá).

Linh điều khiển xe cùng với BH2 đưa BH1 và BH3 đến Bệnh viện Đa khoa khu vực Cái Nước cấp cứu nhưng BH3 đã tử vong trên đường đi. Linh và BH2 đến Công an huyện Cái Nước tố giác hành vi của Qu. Đến ngày 15/3/2021, BH1 được xuất viện.

* Kết luận giám định Pháp y về tử thi số 83/GDPY-PC09 ngày 15/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau, đối với BH3, ghi nhận: 01 vết thương trầy xước da ở vùng cổ; 01 vết thương trầy xước da ở vùng gáy; 01 vết thương xuyên thủng lòng bàn tay phải; 02 vết thương rách da, há miệng ở vùng ngực, trong đó có 01 vết thương thủng cơ hoành xuyên qua gan ở thùy gan trái, mạc treo dạ dày và ruột non, bầm tụ máu BH1 liên ở các quai ruột và mạc treo.

Kết luận nguyên nhân chết: Sốc mất máu cấp do vết thương thủng gan.

* Bản kết luận giám định Pháp y về thương tích số 125/TgT-21 ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Trung BH2 Pháp y tỉnh Cà Mau, đối với BH1, ghi nhận 03 vết thương ở vùng ngực, 03 vết thương ở bàn tay trái và kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định tính theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế là 07%.

* Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể hồi 01h20 ngày 12/3/2021, đối với Lê Văn Qu, ghi nhận: Ngón cái bàn tay phải có vết trầy xước da và bầm tụ máu, kích thước 3,5cm x 3cm.

Tại bản án hình sự sơ thẩm 62/2021/HS-ST ngày 31 tháng 12 năm 2021 Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau đã quyết định:

- Áp dụng điểm a, p khoản 1 Điều 123; Điều 39; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Qu phạm tội “Giết người”.

Tuyên phạt: Bị cáo Lê Văn Qu tù chung thân; Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày 12/3/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 13/01/2022 bị cáo Lê Văn Qu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt vì bị cáo có sử dụng ma túy, nên sinh ra ảo giác và nhóm của bị hại cũng có lỗi khi canh giữ không cho bị cáo đi ra ngoài gây ảnh hưởng đến BH2 lý bị cáo. Phía bị hại đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải thi hành phần trách BH1 phạm dân sự ngay tại phiên tòa.

Trong phần tranh luận:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Về nội dung: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có kháng cáo, kháng cáo trong hạn nên hợp lệ. Tòa án cấp sơ xét xử bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật, đã có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Người kháng cáo không có tình tiết gì mới để làm căn cứ xem xét kháng cáo xin giảm án. Đối với yêu cầu của phía bị hại về việc yêu cầu bị cáo phải thi hành phần trách nhiệm dân sự không thuộc phạm vi giải quyết vụ án nên không xem xét. Từ đó đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nguyên nhân gây ra sự việc là do bị cáo có nhận thức là các bị hại ép cha của bị cáo đi biển, gây ảnh hưởng BH2 lý bị cáo. Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo có trình bày bị đánh vào đầu nhưng không được xem xét trong quá trình điều tra. Cơ quan tiến hành tố tụng không thực hiện việc giám định BH2 thân cho bị cáo là chưa đủ cơ sở để đánh giá mức độ hành vi khi xem xét hình phạt. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm để trưng cầu giám định BH2 thân đối với bị cáo.

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của người bị hại giữ nguyên lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, luật sư, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Do sử dụng ma túy BH nhiều ngày không ăn uống nên ngày 11/3/2021 bị cáo bị “ảo giác” nghĩ BH3, BH1 và BH2 bắt ép cha ruột của bị cáo đi làm ngư phủ dẫn đến chết và lấy chiếc điện thoại của cha bị cáo. Từ đó, bị cáo nảy sinh ý định tìm cơ hội giết những người này để trả thù. Bị cáo nhờ BH1 liên hệ tìm ghe đi biển đánh bắt giúp để bị cáo đi làm thuê. Khi BH1 liên hệ được có ghe ở thị trấn Sông Đốc thì bị cáo muốn đi ngay. Do đó, BH1 thuê xe của anh Trần Chiêu Linh để đưa bị cáo qua Sông Đốc. Do có ý định trả thù nên khi nghe xe của Linh đến bị cáo sang nhà ông Liêm lấy 01 cây dao loại dao mũi nhọn và sắc bén cất giấu trong người làm hung khí để trả thù. Khoảng 18 giờ xe đến thì BH1, BH2 và BH3 cùng lên xe đi cùng với bị cáo. BH1 ngồi ghế trước ngang tài xế, còn BH2, BH3 và bị cáo ngồi hàng ghế sau, BH3 ngồi giữa BH2 và bị cáo.

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, xe đến đoạn đường thuộc ấp Đông Hưng, xã Tân Hưng Đông, huyện Cái Nước tuyến Qu lộ 1A thì bị cáo lấy dao, tay phải cầm dao đâm BH1 đều nhát vào vùng ngực và bụng của BH3; Tiếp tục bị cáo chồm về phía trước đâm 02 nhát trúng vào vùng ngực của BH1. Ngay lúc này, BH1 và BH2 chụp lấy tay cầm dao của bị cáo và khống chế, giành giật cây dao dẫn đến BH1 bị thương ở tay; BH2 bị thương ở bàn tay trái. BH1 cắn vào ngón cái bàn tay của bị cáo đang cầm dao, bị cáo buông dao. Lúc này xe đã dừng lại bên lề đường nên bị cáo chui qua cửa xe (kính cửa xe đã hạ xuống) thoát ra chạy đi và sau đó đến Công an đầu thú.

Với hành vi như đã nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Lê Văn Qu phạm tội “Giết người” theo điểm a, p khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[3] Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo:

[3.1] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa phương, gây BH2 lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Hậu quả do hành phạm tội của bị cáo gây ra là quá lớn, gây đau thương, mất mát cho gia đình BH3, không gì có thể bù đắp được. Gây tổn hại sức khỏe của bị hại BH1 và gây tổn thất về mặt tinh thần cho cả bị hại BH1 và bị hại BH2. Do đó, cần thiết phải xử phạt bị cáo mức hình phạt thật nghiêm để đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[3.2] Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng với nhiều tình tiết định khung tăng nặng đó là, giết nhiều người, tái phạm nguy hiểm. Tuy nhiên, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan Công an huyện Cái Nước đầu thú; bị cáo thành khẩn khai báo; Bị cáo đã tác động gia đình bị cáo bồi thường được 40.000.000đ (nộp tại Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Cà Mau) nên được hưởng

các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Từ đó, mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng là phù hợp, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

[3.3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ mới so với cấp sơ thẩm. Những nội dung mà người bào chữa cho bị cáo trình bày đã được Tòa án cấp sơ thẩm nhận định làm rõ. Do vậy, Hội đồng xét xử không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3.4] Đối với yêu cầu của phía bị hại về việc buộc bị cáo phải thi hành phần trách nhiệm dân sự ngay tại phiên tòa phúc thẩm, thì vấn đề này thuộc về giai đoạn thi hành án nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

[6] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1/ Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Văn Qu; Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 62/2021/HS-ST ngày 31/12/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Qu phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm a, p khoản 1 Điều 123; Điều 39; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Qu tù chung thân; Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày 12/3/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3/ Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Văn Qu phải chịu 200.000 đồng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND tỉnh Cà Mau (02 bản);
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Cục THADS tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Sở tư pháp tỉnh Cà Mau;
- TTG công an tỉnh Cà Mau;
- (Tổng đạt cho bị cáo)
- BH (2);
- ĐDBH (1);
- Lưu (10) 23b (Án DHV).

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Trí Tuấn